

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Quang Dương.

+ Ông Nguyễn Trịnh Điền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

DƯƠNG VĂN M, sinh năm 1999, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1976, hiện trú tại: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ Hồ Thị D, sinh năm 1998, hiện trú tại: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/6/2023, Dương Văn M, sinh năm 1999, trú tại: Thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đón xe taxi (M không nhớ rõ hãng xe, biển kiểm soát của xe và tài xế) đi từ quán cắt tóc của mình ở thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong đến khu vực chợ phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), hỏi mua 900.000 đồng ma túy, thì người này nói có bán, M đưa tiền và nhận 45 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến. Nhận được ma túy, M đón taxi (không nhớ rõ hãng xe, biển kiểm soát của xe và tài xế) về quán cắt tóc của mình. Tại đây, M chia số ma túy ra thành 02 gói, gói thứ nhất chứa 33 viên ma túy đựng trong túi

ni lông trong suốt cất giấu ở ngăn trên tủ nhựa, gói thứ hai chứa 12 viên ma túy đựng trong túi ni lông trong suốt cất giấu tại ngăn dưới của tủ nhựa với mục đích để sử dụng. Ngày 25/6/2023, M lấy gói ma túy chứa 12 viên ra sử dụng ma túy một mình tại quán cắt tóc hết 04 viên. Trưa ngày 26/6/2023, M tiếp tục sử dụng một mình tại quán cắt tóc hết 02 viên ma túy, còn 06 viên ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 26/6/2023, tổ công tác Công an huyện Triệu Phong phối hợp Đoàn biên phòng Triệu Vân trong khi thực hiện nhiệm vụ phát hiện tại phòng vệ sinh quán cắt tóc của M có các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện 06 viên nén màu hồng chứa trong 01 túi nilon trong suốt đặt ở ngăn dưới trong tủ quán cắt tóc của M, M khai nhận số ma túy trên là của mình nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M đồng thời tạm giữ toàn bộ tang vật. Quá trình khám xét khẩn cấp tại quán cắt tóc của M, cơ quan điều tra tiếp tục phát hiện 33 viên nén màu hồng chứa trong túi ni lông trong suốt đặt ở ngăn trên trong tủ quán cắt tóc của M.

Tại Bản Kết luận giám định số 637/KL-KTHS ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 06 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì màu trắng, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,5754g.

- 33 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì màu trắng, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 3,1859g.

Cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Dương Văn M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Dương Văn M từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu NS3A 102893 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định; một chai nhựa trong suốt.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 15 giờ ngày 26/6/2023, Tổ tuần tra Công an huyện Triệu Phong phối hợp với Đồn biên phòng Triệu Vân trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện Dương Văn Mạnh có hành vi cất dấu 06 viên nén hình trụ tròn, màu hồng nên đã lập biên bản phạm tội quả tang và quá trình khám xét khẩn cấp thu giữ tại quán hớt tóc của Dương Văn M thu giữ 33 viên nén hình trụ tròn, màu hồng của Dương Văn M. Kết quả giám định 39 viên nén hình trụ tròn, màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,7613gam. Như vậy, bị cáo Dương Văn M có hành vi tàng trữ 3,7613gam ma túy loại Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy ...

c)...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam.

Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và toàn dân bằng nhiều biện pháp tích cực phòng chống ma túy, nhưng vẫn không có xu hướng giảm mà phương thức phạm tội và thủ đoạn tinh vi hơn; chúng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Hành vi của bị cáo Dương Văn Mạnh là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước. Bị cáo Dương Văn M là người đã trưởng thành, nhận thức được hậu quả do mình gây ra nhưng đã bất chấp quy định của pháp luật, bất chấp sự phản nộ của dư luận xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang lo lắng của người dân trong đời sống xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hiện tại hoàn cảnh gia đình của bị cáo hết sức khó khăn, vợ không có công ăn việc làm, con nhỏ sinh tháng 11/2022 (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên cần xem xét khi quyết định mức hình phạt. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với 3,6695 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định được niêm phong và ký hiệu NS3A 102893 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; một chai nhựa trong suốt không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển kiểm soát: 74D1-265.39, không phải là vật chứng vụ án nên quá trình điều tra cơ quan điều tra

đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Thời hạn tạm giam của bị cáo đã hết nên cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo Dương Văn M để đảm bảo thi hành án.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: **DƯƠNG VĂN M: 21 (hai một) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 3,6695 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định được niêm phong và ký hiệu NS3A 102893 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; một chai nhựa trong suốt.

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; đặc điểm của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2023 giữa Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Dương Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước

